

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2015

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015**

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Chứng khoán Navibank*

Ban Giám đốc Công ty báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2015 với các nội dung như sau:

### **I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014**

#### **1. TỔNG QUAN CHUNG VỀ MÔI TRƯỜNG KINH DOANH**

**Kinh tế thế giới:**

*Kinh tế thế giới năm 2014 có nhiều biến động. Môi trường kinh tế tuy có thuận lợi hơn năm 2013, tuy nhiên, tăng trưởng chậm, không ổn định và mất cân đối.*

Sản xuất công nghiệp và thương mại toàn cầu năm 2014 không mấy khởi sắc, giá cả các loại mặt hàng chủ lực như dầu lửa sụt giảm mạnh, thị trường tài chính quốc tế tiếp tục biến động. Một loạt các nhân tố địa chính trị bất lợi như cuộc khủng hoảng Ukraine, chế tài trừng phạt lẫn nhau giữa Nga và phương Tây, Tổ chức Nhà nước Hồi giáo tự xưng IS trỗi dậy, dịch bệnh Ebola hoành hành ở châu Phi... đã tác động tiêu cực đến môi trường phát triển kinh tế thế giới, gây thiệt hại đáng kể đối với các quốc gia vùng lõi.

*Khủng hoảng kinh tế đã qua chưa?*

Nhiều quốc gia vẫn đang phải vật lộn để giải quyết những tác động của khủng hoảng như mức nợ công đáng báo động, tỷ lệ thất nghiệp cao, phải tiến hành tái cấu trúc hệ thống tài chính ngân hàng, doanh nghiệp... Trước mắt có thể khẳng định hai điều, đó là: *bóng đen của cuộc khủng hoảng vẫn chưa qua và mức độ phục hồi kinh tế của các quốc gia hậu khủng hoảng không đồng đều.*

*Kinh tế thế giới năm 2014 qua những con số*

Quỹ Tiền tệ Quốc tế IMF dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng khoảng 3,3% trong năm nay. Đối với các nước phát triển, mức tăng trưởng được dự báo khá hơn và bứt phá tương đối mạnh, đạt khoảng 1,8% so với 1,3% của năm 2013. Trong khi đó, các nước đang phát triển sẽ có mức tăng trưởng từ 4,6% lên 4,7%, còn các nền kinh tế mới nổi sẽ đạt mức tăng trưởng 4,5 - 5%.

Nợ chính phủ các nước vẫn tiếp tục “phình lên”. Theo một báo cáo mới đây của Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (BIS), tổng nợ chính phủ toàn cầu năm 2014 ước đạt 100 nghìn tỷ USD, là mức cao nhất trong lịch sử.

Thương mại thế giới tăng trưởng khả quan hơn năm 2013, song mức tăng vẫn hạn chế. Tổ chức Thương mại Thế giới WTO mới đây đã đưa ra dự báo tăng trưởng kim ngạch thương mại toàn cầu năm 2014 ước đạt 3,1%, thấp hơn mức dự báo 4,7% trước đó, tuy nhiên con số này vẫn cao hơn mức tăng 2,7% của năm 2013.

Đầu tư quốc tế vẫn duy trì đà tăng sau năm 2012. Theo một báo cáo mới nhất của Diễn đàn

Thương mại và Phát triển Liên hợp quốc (UNCTAD), dòng vốn đầu tư nước ngoài trong năm 2014 ước đạt 1,6 nghìn tỷ USD, cao hơn mức 1,45 nghìn tỷ USD của năm 2013.

Tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục được cải thiện trong năm 2014, song vẫn tương đối cao: Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu năm 2014 ước đạt 6,1%, cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với năm 2013, tăng khoảng 3,2 triệu người thất nghiệp mới.

### ***Dầu mỏ, vàng, tiền tệ - 3 trụ cột của kinh tế thế giới - đầy biến động***

**Dầu mỏ lao dốc:** Từ tháng 6 đến cuối tháng 12/2014, giá dầu thế giới giảm 45%, do cung vượt cầu và sự thao túng thị trường dầu lửa của một số quốc gia sản xuất dầu chủ chốt. Giá dầu giảm giúp người tiêu dùng thế giới tiết kiệm được khoảng 1.000 tỷ USD và giúp kinh tế thế giới tăng trưởng thêm khoảng 0,5%-1%. Nhưng các nước sản xuất dầu bị thiệt hại nặng và có tác động sâu rộng đến địa chính trị thế giới.

### ***Vàng: không còn là kênh đầu tư hấp dẫn***

Sau khi đạt mức giá đỉnh 1.380 USD/ounce vào tháng 3 năm 2014, giá vàng trên thị trường quốc tế đã nhanh chóng giảm trong suốt quý III năm 2014 (giảm 8,4%). Theo nhiều phân tích, giá vàng sẽ tiếp diễn xu thế giảm vào đầu năm 2015. Mức giá trung bình trong cả năm 2014 ước đạt 1270 USD/ounce. Theo dự báo của Tập đoàn Goldman Sachs, năm 2015, giá vàng có thể trượt dốc 1.000 USD/ounce.

**Tiền tệ:** Năm 2014 chứng kiến đà tăng giá “không mệt mỏi” của đồng đô la trong bối cảnh nền kinh tế Mỹ phục hồi khả quan nhất trong khối OECD. Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) mới đây quyết định ngừng tung ra các gói nới lỏng định lượng QE từ năm 2008 cũng khiến cho đồng đô la Mỹ liên tục tăng giá trong khi các nền kinh tế hàng đầu của châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc hay khối EU vẫn mãi miết in tiền để đưa nền kinh tế đi đúng hướng. Trong khi đó, đồng Yên đã mất giá 26% so với USD trong hai năm qua. Chỉ tính riêng tháng 11/2014, đồng Yên đã sụt giá 4,8% so với đồng đô la, chạm đáy thấp nhất 7 năm trở lại đây, ở mức 117,91 Yên đổi 1 USD. Đồng Rúp đã mất giá hơn 50% so với USD trong năm 2014 do quan ngại về cuộc khủng hoảng Ukraine cùng với việc giá dầu và khí đốt, nguồn xuất khẩu chính của Nga, giảm xuống mức thấp kỷ lục.

### **Một số nét chính về các nền kinh tế lớn năm 2014**

#### ***Kinh tế Mỹ vẫn là đầu tàu tăng trưởng toàn cầu***

Năm 2014, kinh tế Mỹ tăng trưởng khả quan khi GDP trong quý II và quý III lần lượt tăng 4,6% và 5% - mức cao nhất trong vòng 11 năm trở lại đây, tỷ lệ thất nghiệp tiếp tục thu hẹp xuống mức 5,8%, thâm hụt ngân sách đã giảm ½ nhờ tăng việc làm và thu nhập liên bang. Theo tạp chí *The Economist*, khai thác dầu khí từ đá phiến dầu của Mỹ đã tăng rất mạnh, giúp giảm mức năng lượng nhập khẩu xuống còn 25-30% so với 60% của năm 2008.

#### ***Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng giảm tốc***

Theo số liệu mới nhất của Tổng cục Thống kê Trung Quốc, kinh tế Trung Quốc trong quý I, quý II, quý III năm 2014 lần lượt tăng trưởng 7,4%, 7,5% và 7,3%, theo dự báo tăng trưởng cả năm sẽ đạt mức 7,4%. Kinh tế Trung Quốc đang trong một nỗ lực hạ cánh mềm, giảm tốc độ tăng trưởng để đổi lấy ổn định và bền vững.

#### ***Khu vực đồng Euro phục hồi không đồng đều***

Mặc dù GDP của Liên minh châu Âu (EU) tăng trưởng nhẹ trong năm 2014 (khoảng 0,8 - 0,9%), song mức tăng này tương đối yếu ớt và không đồng đều giữa các nước thành viên. GDP quý I, II, III trong năm 2014 của khu vực này lần lượt đạt 1%, 0,8% và 0,8%.

#### ***Kinh tế Nhật Bản rơi vào suy thoái kỹ thuật***

Việc tăng thuế tiêu dùng từ 4% lên 8% vào tháng 4/2014 đã khiến nền kinh tế Nhật Bản sụt giảm ba quý liên tiếp, GDP quý II giảm 1,7% so với quý I, và giảm 6,8% so với cùng kỳ năm ngoái, và quý III giảm 1,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Tăng trưởng âm trong ba quý liên tiếp khiến Nhật Bản chính thức bước vào giai đoạn suy thoái kỹ thuật sau 6 tháng tăng trưởng dương, và là lần suy thoái thứ 5 trong vòng 6 năm qua.

### ***Nga gặp khó khăn lớn về kinh tế tài chính***

Nga vừa trải qua một năm 2014 không hề dễ thở trên cả bình diện chính trị, ngoại giao lẫn kinh tế. Kinh tế trong các quý I, II, III lần lượt tăng trưởng 0,9%, 0,8% và 0,7%, dự kiến mức tăng cả năm đạt khoảng 0,8%. Nga đang chịu tác động “tam trùng” - chế tài phương Tây, giá dầu sụt giảm, đồng rúp mất giá. Theo ước tính, khoảng 123 tỷ USD đã chảy ra nước ngoài trong năm 2014. Bất chấp những gói cứu trợ của chính phủ, cho đến nay kinh tế Nga vẫn chưa có dấu hiệu khả quan. Có thể nói, tình cảnh nước Nga hiện nay “đã rét vì tuyết lại giá vì sương”.

### **Kinh tế Việt Nam:**

Năm 2014 là năm thứ 4 Việt Nam thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2015. Trong năm 2014, tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam diễn ra trước bối cảnh thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp. Kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn so với dự báo. Xung đột mâu thuẫn xảy ra ở nhiều nơi đặc biệt căng thẳng trên biển Đông. Trước tình hình đó, mặc dù thống kê cho thấy kinh tế Việt Nam đã xuất hiện dấu hiệu phục hồi, nhưng năng suất và sức cạnh tranh của nền kinh tế vẫn chưa mấy được cải thiện. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013. Mức tăng trưởng năm nay cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012 và mức tăng 5,42% của năm 2013 cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế. CPI tháng 12/2014 giảm 0,24% so với tháng trước đó, là tháng có mức CPI giảm trong 10 năm gần đây (Không tính năm 2008 là năm ảnh hưởng mạnh của suy thoái kinh tế thế giới). CPI tháng 12/2014 tăng 1,84% so với cùng kỳ năm 2013. CPI bình quân năm 2014 tăng 4,09% so với bình quân năm 2013, mức tăng khá thấp trong 10 năm trở lại đây. Trong năm 2014, chỉ số giá tiêu dùng bình quân mỗi tháng tăng 0,15%.

Sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2014 là cơ sở quan trọng để các chuyên gia kinh tế thống nhất quan điểm và đặt ra mục tiêu tăng trưởng 6,2% trong năm 2015 là hợp lý. Trong năm 2015, Việt Nam sẽ sớm thực hiện các cam kết theo các Hiệp định mới ký kết gồm: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc, Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Hải quan Nga-Belarus-Kazakhstan. Đồng thời, tiếp tục đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) và tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN, qua đó tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP năm 2015. Việc thực thi các hiệp định thương mại trong thời gian tới sẽ khiến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam năm 2015 tăng mạnh hơn so với năm 2014.

### **Thị trường Chứng khoán Việt Nam**

Trong năm 2014, với các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc nền kinh tế đã được Chính phủ triển khai đồng bộ, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế được dự báo đạt trên 5,9% (cao hơn so với mục tiêu 5,8% và mức 5,42% trong năm 2013) nhờ vào gia tăng trong lĩnh vực xuất khẩu. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2014 tăng 2,08% so với tháng 12/2013.

Lạm phát và tỷ giá được kiểm soát tốt, mặt bằng lãi suất đã giảm. Mặc dù xen kẽ trong năm có những yếu tố vĩ mô bất lợi ảnh hưởng đến sự phát triển của thị trường chứng khoán (TTCK) như tình hình Biển Đông, giá dầu quốc tế giảm mạnh và một số điều chỉnh của chính sách tiền tệ, tuy nhiên TTCK Việt Nam đã đạt được một số kết quả khả quan trong năm 2014.

### ***TTCK có sự tăng trưởng và xác lập mặt bằng vững chắc***

TTCK Việt Nam năm 2014 có diễn biến rất khả quan xét về các phương diện tốc độ tăng chỉ số, mức độ ổn định, khối lượng giao dịch và phản ánh khá rõ nét những chuyển biến tích cực trong nền kinh tế. Thị trường phát triển theo chiều hướng tăng trưởng, mặc dù xen kẽ những khoảng điều chỉnh giảm. Chỉ số VN-Index đã lập đỉnh tại mức điểm 640,75 (ngày 3-9) sau gần 6 năm đạt được, trong khi chỉ số HNX-Index cũng đã lập đỉnh tại mức điểm 92,99 (ngày 24-3) sau đúng 3 năm.

Tính đến ngày 08/12/2014, chỉ số VN-Index đạt 571,68 điểm tăng 13,3% so với cuối năm 2013, còn chỉ số HNX-Index đạt 87,17 điểm tăng 28,5% so với cuối năm 2013.

Tính đến ngày 08/12/2014, tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 1.164 nghìn tỷ đồng, tăng 90% so với năm 2013; giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên đạt 5.448 tỷ đồng, trong đó giá trị giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ bình quân mỗi phiên đạt 2.971 tỷ đồng, cao gấp 2,2 lần so với năm 2013.

### ***Huy động vốn qua TTCK tiếp tục duy trì ở mức cao***

Tính đến ngày 08/12/2014, toàn bộ thị trường đã có 1.240 loại chứng khoán niêm yết, trong đó bao gồm 671 doanh nghiệp (DN) niêm yết, một chứng chỉ quỹ đóng niêm yết, một chứng chỉ quỹ ETF và 567 trái phiếu niêm yết. Tổng giá trị niêm yết cổ phiếu, chứng chỉ quỹ là 425 nghìn tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2013; trong đó giá trị niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh chiếm 78,19%. Mức vốn hóa thị trường tính đến ngày 08/12/2014 đạt khoảng 1.156 nghìn tỷ đồng, tăng 21,77% so với năm 2013 và tương đương 32,24% GDP.

Tổng giá trị huy động vốn qua TTCK năm 2014 ước đạt 237 nghìn tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2013 và đóng góp 27,1% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, trong đó tổng giá trị huy động qua phát hành trái phiếu Chính phủ ước đạt 214 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 90% tổng giá trị vốn huy động và gần tương đương với mức huy động vốn kỷ lục trong năm 2013.

### ***Các sản phẩm mới bước đầu triển khai***

Bên cạnh việc triển khai sản phẩm ETF, cơ quan quản lý cũng đang tích cực nghiên cứu để có thể sớm triển khai thí điểm quỹ hưu trí tự nguyện, quỹ hưu trí bổ sung. Bên cạnh đó, trên cơ sở Đề án về xây dựng và phát triển TTCK phái sinh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 366/QĐ-TTg ngày 11/03/2014, Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị định về chứng khoán phái sinh và TTCK phái sinh để trình Chính phủ trong tháng 12/2014. Đây là bước tiến quan trọng trong việc tạo ra hành lang pháp lý cho việc triển khai các sản phẩm mới, tạo ra công cụ phòng ngừa rủi ro cho nhà đầu tư, tăng sức hấp dẫn cũng như góp phần đưa TTCK Việt Nam phát triển ở một tầm cao mới.

### ***Tái cấu trúc các tổ chức kinh doanh chứng khoán đạt kết quả tốt***

Việc tái cấu trúc tổ chức kinh doanh chứng khoán dựa trên các chỉ tiêu an toàn tài chính để tiến hành rà soát, đánh giá phân loại công ty chứng khoán (CTCK), trên cơ sở đó tiến hành xử lý theo hướng hợp nhất, sáp nhập, giải thể CTCK. Tính đến tháng 9-2014 đã có 20 CTCK chấm dứt và đình chỉ hoạt động, giải thể, hợp nhất, giảm số CTCK thua lỗ từ 60% xuống còn dưới 20%. Ngoài ra, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cũng đã thực hiện đánh giá, xếp loại các CTCK dựa trên quy chế CAMEL. Theo đó, đã phân loại các CTCK thành các nhóm A, B, C, D, E để từ đó có phương án theo dõi, xử lý đối với từng nhóm và tiến hành kiểm tra đối với các CTCK nằm trong nhóm D, E để tiếp tục tái cấu trúc trong thời gian tới.

### ***Đẩy mạnh quá trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước gắn với niêm yết***

Năm 2014, với việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 về cổ phần hóa DNNN, thoái vốn gắn với niêm yết, đồng thời cho phép cơ chế

DNNN được thoái vốn dưới mệnh giá và giá trị sổ sách đã tạo sự linh hoạt trong việc cải cách sắp xếp DNNN, góp phần hỗ trợ công tác huy động vốn, nâng cao sức cạnh tranh, tạo sự minh bạch của DN.

Mặc dù vậy, các giải pháp phát triển TTCK được đưa ra từ đầu năm 2014 vẫn chưa được triển khai đồng bộ và nhiều giải pháp vẫn đang trong quá trình nghiên cứu, soạn thảo, thí dụ như tăng tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài; phát hành cổ phiếu dưới mệnh giá, chế độ kế toán cho các loại hình quỹ mới... Để thúc đẩy TTCK tiếp tục phát triển ổn định, bền vững, thu hút nhà đầu tư trong đó có nhà đầu tư nước ngoài, cơ quan quản lý cần phối hợp với các thành viên thị trường triển khai đồng bộ các giải pháp.

Một là, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm cho TTCK thông qua việc: (1) Xây dựng cơ chế phát hành cổ phiếu dưới mệnh giá; (2) Giám sát xử lý các DN chào bán cổ phiếu ra công chúng không đưa cổ phiếu vào giao dịch trong vòng một năm; (3) Khuyến khích DN cung cấp thông tin bằng tiếng Anh và xây dựng báo cáo phát triển bền vững; (4) Xây dựng cơ chế và lộ trình thực hiện Quản trị rủi ro cho các công ty niêm yết; (5) Hoàn chỉnh pháp lý để sớm đưa vào vận hành các sản phẩm cơ cấu (Covered Warrant; NVDRs và các sản phẩm Hedge); (6) Xây dựng pháp lý, hệ thống công nghệ thông tin và các hệ thống phụ trợ để sớm đưa các sản phẩm phái sinh (Index Futures và Bond Futures) vào hoạt động.

Hai là, kích cầu và khơi thông dòng vốn trên cơ sở: (1) Triển khai nâng hạng TTCK Việt Nam trên bảng MSCI; (2) Nâng tỷ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng tại các DN niêm yết có sở hữu nhà nước; (3) Rà soát, điều chỉnh và có cơ chế kiểm soát vốn từ ngân hàng sang TTCK để bảo đảm an toàn hệ thống, hạn chế sở hữu chéo giữa các định chế ngân hàng và chứng khoán, bảo hiểm, đặc biệt trong mô hình mẹ - con; góp phần thúc đẩy tái cấu trúc và tăng vốn ngân hàng thương mại; (4) Nâng cao ý thức công bố thông tin của các DN và nhà đầu tư thông qua việc đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật chứng khoán và TTCK tăng cường hiểu biết cho nhà đầu tư và DN; (5) Phát triển các định chế đầu tư chuyên nghiệp và xây dựng các quy định về xếp hạng tín nhiệm, thiết lập tổ chức định mức tín nhiệm của Việt Nam; (6) Nghiên cứu xây dựng Quỹ bảo vệ nhà đầu tư trong trường hợp các tổ chức trung gian tài chính giải thể, phá sản để bảo đảm tài sản cho nhà đầu tư; (7) Xây dựng các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán các loại hình sản phẩm mới như việc cho các sản phẩm phái sinh được hạch toán theo giá thị trường; (8) Tham gia đầy đủ các nguyên tắc của hội viên đối với Tổ chức quốc tế các ủy ban chứng khoán (IOSCO) mà Việt Nam là thành viên cũng như tham gia thành viên các tổ chức quốc tế khác về TTCK; (9) Phối hợp với các tổ chức quốc tế để tổ chức các Diễn đàn đầu tư tại Việt Nam và nước ngoài để xúc tiến và thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Ba là, tái cấu trúc các tổ chức kinh doanh chứng khoán và hiện đại hóa cấu trúc thị trường theo hướng: (1) Tiếp tục hợp nhất, giải thể, phá sản các công ty chứng khoán yếu kém, thua lỗ dựa trên nền tảng các chỉ tiêu an toàn tài chính; (2) Cho phép tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài mua để sở hữu đến 100% công ty chứng khoán trong nước; (3) Hợp nhất các Sở giao dịch Chứng khoán và phát triển, phân định các khu vực thị trường: Thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu và hình thành thị trường sản phẩm phái sinh để nâng cao vị thế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam trong khu vực Asean; (4) Hoàn thiện đầu tư CNTT cho toàn thị trường theo hướng hiện đại, thống nhất; (5) Nghiên cứu hệ thống vay/cho vay chứng khoán mục đích để phục vụ thanh toán bù trừ; xây dựng hệ thống phục vụ các sản phẩm phái sinh; (6) Đào tạo, tuyên truyền quảng bá về thị trường và các sản phẩm mới.

## **2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2014**

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh vĩ mô năm 2014 chưa thuận lợi, chứa đựng nhiều thách thức và rủi ro, Ban Giám đốc và cán bộ nhân viên Công ty CP Chứng khoán Navibank vẫn cố gắng tập trung nâng cao hiệu quả những dịch vụ của Công ty, tái cấu trúc lại những lĩnh vực

hoạt động kém hiệu quả, góp phần giúp Công ty vượt qua khó khăn và hoạt động hiệu quả hơn.

Trong năm 2014, Công ty đã củng cố lại hoạt động môi giới, trong đó tập trung vào những khách hàng lớn có chất lượng giao dịch tốt, khối lượng giao dịch cao, không chú trọng vào việc gia tăng thị phần. Công ty đã hoàn tất việc đóng cửa Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh để dồn nguồn lực tập trung vào hoạt động môi giới tại Hội sở. Tuy nhiên, các nhà đầu tư tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tiếp tục giao dịch bình thường thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến của Công ty mà không gặp bất kỳ trở ngại nào. Công ty vẫn duy trì nhân sự tại Thành phố để đảm bảo phục vụ cho khách hàng. Bên cạnh đó, dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp đã được đẩy mạnh từ cuối 2014. Công ty đã triển khai được một số hợp đồng và bước đầu đã thu được phí tư vấn từ các hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu và tư vấn thu xếp vốn.

Chi tiết về Doanh thu và Lợi nhuận năm 2014 được thể hiện trong Bảng dưới đây:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	Mức tăng trưởng
1	Doanh thu Trong đó:	29,324,377,815	17,925,183,980	63.59%
1.1	<i>Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán</i>	18,029,174,973	7,118,967,267	153.26%
1.2	<i>Doanh thu hoạt động tư vấn</i>	883,900,800	0	
1.3	<i>Doanh thu lưu ký chứng khoán</i>	1,463,157,983	1,189,036,306	23.05%
1.4	<i>Doanh thu khác</i>	8,948,144,059	9,617,180,407	(6.96%)
2	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	29,324,377,815	17,925,183,980	63.59%
3	Chi phí hoạt động kinh doanh	13,589,698,716	8,845,532,234	53.63%
4	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	15,734,679,099	9,079,651,746	73.30%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,881,373,258	11,224,628,705	(11.97%)
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5,853,305,841	(2,144,976,959)	372.88%
7	Thu nhập khác	579,633,291	5,068,017	11337.08%
8	Chi phí khác	576,901,641	306,350,629	88.31%
9	Lợi nhuận khác	2,731,650	(301,282,612)	100.91%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,856,037,491	(2,446,259,571)	339.39%
11	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	0	0	
12	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5,856,037,491	(2,446,259,571)	339.39%

Kết quả kinh doanh trên cho thấy:

- Hoạt động Môi giới: có sự tăng trưởng mạnh so với 2013 nhờ vào thị trường chứng khoán khởi sắc vào cuối năm 2014 và chiến lược tập trung vào khách hàng lớn của Công ty.
- Hoạt động Tư vấn đã có doanh thu, tuy không nhiều nhưng rất hứa hẹn vì toàn bộ doanh thu này được tạo ra chỉ trong quý 4 năm 2014. Với việc ký được một số Hợp đồng thu xếp vốn lớn, dự báo sẽ có nhảy vọt về doanh thu tư vấn trong quý 1 năm 2015.
- Chi phí quản lý giảm mạnh do các biện pháp cắt giảm chi phí quyết liệt của Ban Giám đốc vào quý cuối năm 2014.
- Doanh thu khởi sắc cộng với tiết giảm chi phí đã giúp cho Công ty lần đầu tiên có lãi, cụ thể, lợi nhuận sau thuế thu là 5.856.037.491 đồng, đạt 1044% so với kế hoạch kinh doanh 2014 đã được Nguyên Tổng Giám đốc đề ra theo Biên bản họp HĐQT số 03/2014/NVS/BB-HĐQT ngày 17/07/2014 là 0,56 tỷ đồng.

Chi tiết tài sản và vốn chủ sở hữu được thể hiện trong Bảng cân đối kế toán dưới đây:

Mã số	Hạng mục	31/12/2014	01/01/2014
	<b>TÀI SẢN</b>		
100	Tài sản ngắn hạn	222,258,852,018	198,384,114,889
110	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>100,146,078,247</i>	<i>50,913,186,326</i>
120	<i>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>14,700,000,000</i>	<i>12,500,000,000</i>
130	<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>107,109,215,188</i>	<i>134,627,581,007</i>
150	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>303,558,583</i>	<i>343,347,556</i>
200	Tài sản dài hạn	3,890,801,723	6,842,250,814
220	<i>Tài sản cố định</i>	<i>1,454,454,271</i>	<i>3,616,635,329</i>
260	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>2,436,347,452</i>	<i>3,225,615,485</i>
270	Tổng cộng tài sản	226,149,653,741	205,226,365,703
	<b>NGUỒN VỐN</b>		
300	Nợ phải trả	99,846,686,245	84,779,435,698
400	Vốn chủ sở hữu	126,302,967,496	120,446,930,005
440	Tổng cộng nguồn vốn	226,149,653,741	205,226,365,703

Như vậy, Tổng tài sản tiếp tục tăng, đặc biệt hạng mục Tiền và tương đương tiền tăng gấp đôi trong khi Các khoản phải thu ngắn hạn khác giảm cho thấy nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc xử lý các khoản công nợ.

Vốn chủ sở hữu tăng nhờ đóng góp của KQKD 2014.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015**

Năm 2015 vẫn là năm cực kỳ thách thức với hoạt động Môi giới của các công ty quy mô nhỏ như NVS. Do vậy Ban Giám đốc chỉ đưa ra mục tiêu khiêm tốn cho hoạt động Môi giới là có lãi nhằm tránh cho Công ty phải chạy đua giành khách hàng nhỏ lẻ, làm tăng rủi ro hoạt động cho Công ty. Trong năm 2015, Công ty dự kiến sẽ tiếp tục duy trì chiến lược phát triển hoạt động môi giới về chiều sâu, có chất lượng, không đẩy mạnh gia tăng thị phần, đi vào số lượng.

Năm 2015 sẽ là năm đẩy mạnh hoạt động Tư vấn để tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động này, tạo lập uy tín cho Công ty. Công ty sẽ tích cực tham gia vào các hội thảo đầu tư quốc tế để tiếp cận với khách hàng nước ngoài. Với những khởi sắc của nền kinh tế thời điểm hiện tại, mối quan tâm của nhà đầu tư tài chính nước ngoài cũng lớn hơn, và đây là thời điểm thuận lợi để kết nối nhu cầu và các cơ hội đầu tư. Gần đây có nhiều quỹ mới mở tỏ ra quan tâm đặc biệt, nhất là những quỹ vừa thành lập, chuyên tập trung vào các thị trường mới nổi. Những quỹ này lần đầu tiên tiếp cận thị trường Việt Nam. Gần đây đã có một làn sóng thành lập mới các quỹ frontier (quỹ đầu tư vào thị trường ngoại biên). Mối quan tâm chung của họ là hướng tới các thị trường mới nổi, trong đó Việt Nam được quan tâm đặc biệt. NVS sẽ tranh thủ những lợi thế này để tiếp cận với các đối tượng khách hàng này. Ban Giám đốc Công ty đặt mục tiêu doanh thu từ hoạt động Tư vấn năm 2014 sẽ không dưới 10 tỷ đồng.

Ngoài ra, với kế hoạch tăng vốn từ việc phát hành riêng lẻ cổ phần cho cổ đông hiện hữu, trong năm 2015, nguồn vốn của Công ty sẽ được tăng cường từ vốn góp bổ sung của các cổ đông và khoản lãi có được từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2014. Công ty có kế hoạch sử dụng nguồn vốn vào việc bổ sung vốn lưu động, đầu tư tài sản cố định nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ. Do việc tập trung vào khách hàng lớn nên vốn dành cho hoạt động môi giới sẽ không cần nhiều. Công ty dự kiến sử dụng tối thiểu 50% nguồn vốn chủ sở hữu để phục vụ cho hoạt động đầu tư tự doanh trong năm 2015 sau khi được UBCK chấp thuận bổ sung Nghiệp vụ Tự doanh.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu P.HC-NS.

**Tổng Giám đốc**

**PHAN ANH TUẤN**